

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY (năm 2015)

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán.

- Tên công ty: Công ty Cổ phần Nafoods Group
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 47 Nguyễn Cảnh Hoan, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.
- Điện thoại: 0383 853322 Fax: 0383 853 902
- Vốn điều lệ: 300.000.000.000 VNĐ (Bằng chữ: Ba trăm tỷ đồng)
- Mã chứng khoán: NAF

I. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

1. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2015, Hội đồng quản trị (HDQT) Công ty cổ phần Nafoods Group đã tổ chức 09 cuộc họp HDQT và chủ tịch HDQT đã tổ chức 04 đợt lấy ý kiến của các Thành viên HDQT để thông qua các nội dung quan trọng trong kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015.

| STT | Thành viên HDQT | Chức vụ | Số buổi họp tham dự | Tỷ lệ | Lý do không tham dự |
|-----|------------------------|--------------|---------------------|-------|---------------------|
| 1 | Ông Nguyễn Mạnh Hùng | Chủ tịch | 9/9 | 100% | |
| 2 | Ông Phan Thị Minh Châu | Phó chủ tịch | 9/9 | 100% | |
| 3 | Ông Nguyễn Tiến Chinh | Thành viên | 9/9 | 100% | |
| 4 | Ông Hoàng Tất Thắng | Thành viên | 8/9 | 88,8% | |
| 5 | Ông Lê Văn Minh | Thành viên | 9/9 | 100% | |

2. Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Tổng giám đốc/ Ban Tổng giám đốc:

Trong năm 2015, HDQT đã thực hiện đầy đủ trách nhiệm thuộc phạm vi chức năng và thẩm quyền theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

HDQT thường xuyên giám sát hoạt động của Ban Tổng giám đốc thông qua hệ thống mục tiêu đã xây dựng (BSC/KPI), Báo cáo tài chính, Báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh... và làm việc trực tiếp với Ban Tổng giám đốc theo các nội dung chuyên đề mà HDQT xét thấy cần thiết để chủ động chỉ đạo kịp thời các vấn đề phát sinh trong quá trình sản xuất kinh doanh của Công ty.



Bên cạnh đó để tăng cường công tác giám sát hoạt động của Ban Tổng giám đốc, HĐQT đã chỉ đạo quyết liệt để ký hợp đồng tư vấn thực hiện rà soát, điều chỉnh hệ thống quản lý: soát xét lại mô hình quản trị, cơ cấu tổ chức của Công ty cổ phần Nafoods Group và các Công ty con, xây dựng hệ thống mô tả công việc, đánh giá lại giá trị công việc của các vị trí, xây dựng lại chế độ chính sách áp dụng đối với người lao động, định hướng hoàn chỉnh lại quy trình quản lý thông tin nhằm nâng cao năng lực quản trị của công ty. Từ đó vận dụng phương pháp BSC (Balanced Score Card), công cụ KPI (Key Performance Indicator) trong việc xây dựng và quản lý mục tiêu sản xuất kinh doanh của toàn Công ty.

Hội đồng quản trị đã xác định chiến lược phát triển của Công ty là thực hiện theo chuỗi giá trị nông nghiệp xanh khép kín, do đó đã chỉ đạo Ban Tổng giám đốc hoàn tất các thủ tục hồ sơ để thành lập các Công ty con hoạt động theo hướng chuyên môn hóa, mỗi Công ty đảm nhận một nhiệm vụ trong chuỗi giá trị.

Với mục đích đa dạng hóa sản phẩm thì trong năm 2015, HĐQT cũng đã chỉ đạo quyết liệt và giám sát chặt chẽ đối với Ban Tổng giám đốc trong việc tung sản phẩm mang thương hiệu Juice Smile ra thị trường nội địa, đây là sản phẩm tiềm năng và hứa hẹn sẽ mang lại doanh thu lớn trong các năm tiếp theo.

II. Các nghị quyết của Hội đồng quản trị:

| STT | Số nghị quyết | Ngày | Nội dung |
|-----|------------------|------------|--|
| 1 | 01/2015/ NQ-HĐQT | 07/01/2015 | Ủy quyền người đại diện góp vốn vào Công ty Cổ phần dược liệu Quế Phong. |
| 2 | 02/2015/ NQ-HĐQT | 07/01/2015 | Ủy quyền người đại diện góp vốn vào Công ty Cổ phần Gác Tân Thắng. |
| 3 | 03/2015/ NQ-HĐQT | 07/01/2015 | Ủy quyền người đại diện góp vốn vào công ty cổ phần chăn nuôi Tân Thắng |
| 4 | 04/2015/NQ- HĐQT | 15/01/2015 | Thông qua báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2014 và kế hoạch SXKD năm 2015. |
| 5 | 05/2015/NQ-HĐQT | 15/04/2015 | Thông qua kết quả SXKD Quý I và kế hoạch SXKD quý II/2015. |
| 6 | 06/2015/ NQ-HĐQT | 11/06/2015 | Tham gia góp vốn thành lập Công ty cổ phần giống Nafoods. |
| 7 | 07/2015/NQ-HĐQT | 10/07/2015 | Thông qua báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh Quý II/2015, kết quả 6 tháng năm 2015 và kế hoạch SXKD Quý III/2015. |
| 8 | 08/2015/NQ-HĐQT | 27/08/2015 | Miễn nhiệm, bổ nhiệm đối với chức danh quản lý. |
| 9 | 09/2015/NQ-HĐQT | 15/10/2015 | Thông qua báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh Quý III/2015, kế hoạch |

Handwritten signature

| | | | |
|----|-------------------|------------|---|
| | | | SXKD Quý IV/2015. |
| 10 | 10/2015/NQ-HĐQT | 01/11/2015 | Thông qua kế hoạch tung sản phẩm nước ép trái cây cô đặc thương hiệu Juice Smile ra thị trường nội địa. |
| 11 | 11/2015/NQ- HĐQT | 16/11/2015 | Rút vốn tại công ty cổ phần đầu tư Phúc Minh |
| 12 | 12/2015/NQ - HĐQT | 21/12/2015 | Góp vốn thành lập Công ty cổ phần Nafoods Miền Nam |
| 13 | 13/2015/NQ - HĐQT | 31/12/2015 | Góp vốn thành lập Công ty TNHH một thành viên Quốc tế Nafoods |

III. Thay đổi danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán:

Công ty Cổ phần Nafoods Group mới niêm yết từ ngày 28/09/2015 (theo Quyết định số 433/QĐ-SGDHCM về việc niêm yết cổ phiếu), danh sách về người có liên quan chưa có thay đổi so với hồ sơ đã gửi UB chứng khoán, Sở giao dịch chứng khoán TP Hồ Chí Minh.

IV. Giao dịch của cổ đông nội bộ và người liên quan:

1. Danh sách cổ đông nội bộ và người có liên quan

| STT | Tên tổ chức/cá nhân | Chức vụ tại công ty/quan hệ (nếu có) | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Ghi chú |
|------------|---------------------------|---|----------------------------|-------------------------------|---------|
| I | Nguyễn Mạnh Hùng | Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc | 7.500.000 | 25% | |
| 1 | Nguyễn Tiến Chinh | Anh | | | |
| 2 | Nguyễn Trung Thành | Anh | | | |
| 3 | Nguyễn Thị Thanh Hương | Vợ | | | |
| 4 | Nguyễn Mạnh Cường | Con | | | |
| 5 | Nguyễn Khánh Linh | Con | | | |
| II | Phan Thị Minh Châu | Phó chủ tịch HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc | 1.440.000 | 4,8% | |
| 1 | Phan Văn Hội | Bố | | | |
| 2 | Nguyễn Thị Minh | Mẹ | | | |
| 3 | Nguyễn Thục Oanh | Con | | | |
| 4 | Phan Quốc Vinh | Em | | | |
| 5 | Phan Thị Thu Thủy | Em | | | |
| III | Nguyễn Tiến Chinh | Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc | 5.000 | 0,0167% | |
| 1 | Nguyễn Trung Thành | Anh | | | |
| 2 | Nguyễn Mạnh Hùng | Em | | | |
| 3 | Phùng Thị Hải | Vợ | | | |
| 4 | Nguyễn Tiên Việt | Con | | | |
| 5 | Nguyễn Thành Bắc. | Con | | | |
| IV | Hoàng Tất Thắng | Thành viên HĐQT | - | 0% | |
| V | Lê Văn Minh | Thành viên HĐQT | - | 0% | |
| VI | Đặng Thị Loan | Trưởng ban | 500 | 0,0016% | |

| | | | | |
|-------------|-----------------------------|---------------------------------|--------------|---------------|
| | | kiểm soát | | |
| 1 | Đặng Văn Hùng | Bố | | |
| 2 | Thái Thị Nhân | Mẹ | | |
| 3 | Đặng Văn Cường | Anh | | |
| 4 | Đặng Thị Lan | Em | | |
| 5 | Đào Việt Bắc | Chồng | | |
| 6 | Đào Đức Trí (còn nhỏ) | Con | | |
| VII | Hồ Minh Tuấn | Thành viên ban kiểm soát | 3.000 | 0,01% |
| 1 | Hồ Minh Lễ | Bố | | |
| 2 | Hồ Minh Hải | Anh | | |
| 3 | Hồ Thị Thảo | Vợ | | |
| 4 | Hồ Trung Hiếu | Con | | |
| 5 | Hồ Anh Tú | Con | | |
| VIII | Trần Thị Đào | Thành viên ban kiểm soát | 300 | 0,001% |
| 1 | Trần Văn Hợi | Bố | | |
| 2 | Nguyễn Thị Lê | Mẹ | | |
| 3 | Trần Thị Ngọc Anh | Chị | | |
| 4 | Trần Thị Quỳnh Hoa | Em | | |
| IX | Phạm Duy Thái | Phó Tổng giám đốc | 5.000 | 0,016% |
| 1 | Phạm Hồng Sơn | Bố | | |
| 2 | Hà Thị Thủy | Mẹ | | |
| 3 | Phạm Duy Nguyên | Em | | |
| 4 | Phạm Duy Ba | Em | | |
| 5 | Hoàng Thị Như Quỳnh | Vợ | | |
| 6 | Phạm Duy Thanh (còn nhỏ) | Con | | |
| 7 | Phạm Hoàng Phát (còn nhỏ) | Con | | |
| X | Nguyễn Trung Kiên | Phó Tổng giám đốc | 5.000 | 0,016% |
| 1 | Nguyễn Văn Tình | Bố | | |
| 2 | Nguyễn Thị Hồng | Mẹ | | |
| XI | Nguyễn Thị Trang | Kế toán trưởng | 5.000 | 0,016% |
| 1 | Nguyễn Hồng Kham | Bố | | |
| 2 | Nguyễn Thị Nhuận | Mẹ | | |
| 3 | Nguyễn Thị Thanh | Chị | | |
| 4 | Nguyễn Văn Tuấn | Em | | |
| 5 | Nguyễn Đình Hùng | Chồng | | |
| 6 | Nguyễn Hoàng Minh (còn nhỏ) | Con | | |

2. Giao dịch cổ phiếu: Không có.

3. Các giao dịch khác: (các giao dịch của cổ đông nội bộ/ cổ đông lớn và người liên quan với chính Công ty).

V. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có.



Chủ tịch HĐQT

NGUYỄN MẠNH HÙNG

